

PHÁP HOÀNG LOUIS 16 VÀ HOÀNG TỬ CẢNH

** TP. NGUYỄN VĂN THÀNH 23 **



Chân dung hoàng tử Cảnh lúc bảy tuổi
do họa sĩ Maupérin vẽ tại Pháp vào năm 1787

Đề cập các biến cố quan trọng trên, người viết thiết nghĩ cũng cần trình bày thêm về phái đoàn Bá Đa Lộc và Hoàng Tử Cảnh sang Pháp cầu viện lại đúng vào thời gian thịnh trị đó dưới Triều Đại Louis 16. Đây là một sự kiện đáng ghi nhớ liên quan tới giai đoạn lịch sử của nước nhà dưới triều đại Hoàng Đế Gia Long. Cựu Hoàng Bảo Đại, vị Hoàng Đế thứ 13 và cũng là cuối cùng của Nhà Nguyễn có cho biết về chuyến đi của Hoàng Tử như sau:

“Khi cha tôi bảo cho tôi biết là sẽ sang Pháp, Người đã lưu ý tôi rằng tôi là hoàng tử thứ hai của triều đại đã đi xa như vậy. Bởi vì vào năm 1787, Hoàng Tử Cảnh mới lên 7 tuổi và là con của Hoàng Đế Gia Long là vị Vua sáng lập ra triều đại, đã tới cung điện Versailles cùng

với Đức Cha Bá Đa Lộc (Mgr. Pigneau de Béhaine). Vua Gia Long khi ấy đang bị mất đất, muốn tìm một đồng minh cường mạnh ở phương tây, để liên kết chứ không phải phụ thuộc làm chư hầu. Vì thế, Ngài cử Đức Cha này sang Pháp để ký với quốc vương nước ấy một hiệp ước hầu lấy viện trợ. Với sứ mạng ấy, Ngài phong cho Đức Cha được toàn quyền và đề chứng minh sự tấn phong này, Ngài đã giao cả quốc tử cho ông để làm bằng. Hơn thế nữa, Ngài muốn cho sứ bộ này tính chất quan trọng tuyệt đối và sự tín nhiệm vô biên của Ngài, nên đã trao con Ngài là Hoàng Tử Cảnh cho Đức Cha mang đi.

“Sứ bộ đã đạt kết quả. Ở triều đình Versailles, ông Hoàng Tử tỵ hon Nam Kỳ đã chinh phục được tất cả mọi cảm tình, kể cả Hoàng Thái Tử, con trai của Vua Louis XVI và Hoàng Hậu Marie Antoinette, vốn cùng tuổi với Hoàng Tử. Trong một xã hội chán ngán của hậu bán thế kỷ thứ 18, Hoàng Tử Cảnh đã mang lại điều bí mật của phương Đông. Quả là một kỳ quan cần phải cho nổ tung ra. Thế là chàng Léonard bắt hủ, thợ làm tóc cho Hoàng Hậu Marie Antoinette liền tung ra một “khăn quấn đầu kiểu ông Hoàng Nam Kỳ” cho quý khách nam và “búi tóc kiểu Trung Hoa” cho quý khách nữ. Người ta say mê đi mua sắm những đồ sứ, đồ sơn của Viễn Đông. Đức Cha Bá Đa Lộc ký được hiệp ước tương trợ cả về công lẫn thủ và những lời hứa hẹn viện trợ. Sau bốn năm vắng mặt, Hoàng Tử Cảnh về nước năm 1789 và chết năm 1801, và chưa được lên ngôi ngày nào. Hoàng Tử Louis Joseph Xavier François, người bạn nhỏ xa xôi từng đùa giỡn với nhau trong vườn Điện Versailles cũng chết về bệnh tim, mắc từ năm 1789”.

Theo sử liệu Việt Nam thì Hoàng Tử Cảnh ra đời năm 1780, được Chúa Nguyễn Phúc Ánh gửi đi theo Đức Cha Bá Đa Lộc sang Pháp cầu viện vào năm 1784, lúc đó mới có bốn tuổi. Rời xứ đàng trong hay Nam Hà (Cochin-chine) vào tháng 2 năm 1785 mãi đến tháng 2 năm 1787 mới đến hải cảng Lorient của Pháp. Ba năm sau rời khỏi Việt Nam, Bá Đa Lộc và Hoàng Tử Cảnh được Pháp Hoàng Louis thứ 16 tiếp kiến tại Điện Versailles ngày 5 tháng 5 năm 1787, lúc này Hoàng Tử Cảnh mới được 7 tuổi.

Riêng Hoàng Hậu Marie Antoinette thì tỏ ra vô cùng sùng ái cậu bé Hoàng Tử (Le Petit Prince), bỏ cái khăn lính của người Việt Nam và thay vào đó bằng một cái khăn màu đỏ có thắt nơ do chính Léonard vẽ kiểu. Ngoài ra lại còn may cho Hoàng Tử một bộ y phục kiểu Pháp pha trộn Á Đông, thay vì mặc áo dài quần dài như người Việt Nam thì mặc áo bào, quần ống chèn và mang giày ống (bottes).

Một họa sĩ nổi danh thời đó là ông Maupérin đã vẽ lại chân dung của Hoàng Tử Cảnh trong bộ y phục này và sau đó vào năm 1791, bức tranh này đã được trưng bày tại Académie Royale de Peinture et Sculpture (Viện Hàn Lâm Hoàng Gia về Hội họa và Điêu khắc) và hiện nay vẫn còn được trưng bày tại Hội Truyền Giáo Hải Ngoại tại Pháp.

Theo tác giả Hoàng Cơ Thụy thì “trong 10 tháng ở Pháp, cậu Hoàng Tử Cảnh mới lên tám đã được chơi đùa với cậu Thái Tử Louis mới lên 2 (sinh năm 1785), con của Vua Louis 16 và Hoàng Hậu Marie Antoinette, có họa sĩ Maupérin của Hoàng Gia Pháp vẽ tranh chân dung. Các ông hoàng bà chúa Pháp tranh nhau mời cậu đến chơi. Họ làm một bài thơ phổ nhạc, đoạn chót như sau:

*“Que son sort est intéressant!
Fait pour porter le diadème,
On le voit assis parmi nous!
Royal enfant, consolez-vous,
Vous régnerez: Andran vous aime.”*

Trong một bài biên khảo tên là “Đông Cung Nhựt Trình” tác giả Nguyễn Thị Chân Quỳnh cho biết vài chi tiết sau:

“05.05.1787: Vào triều kiến ở Versailles, Hoàng Tử Cảnh khô ngô, rất được chú ý. Dân Pháp nồng nhiệt đón chào, nhiều người làm thơ về Bá Đa Lộc và Hoàng Tử Cảnh... Xin trích mấy câu trong bài thơ được đọc giữa bữa tiệc ở Versailles, đăng trên một tờ báo ở Paris:

*“Ta hãy bắt đầu bằng hài đồng nổi tiếng
Mà số phận đáng cho ta lưu ý:
Sinh ra để đội mũ miện
Nay lại ngồi chung với chúng ta.
Hoàng tử bé bỏng ơi, hãy vui lên
Một ngày kia Hoàng tử sẽ lên ngôi,
Bá Đa Lộc rất thương yêu hoàng tử.”*

Ngày 28.11.1787, Bộ Trưởng Ngoại Giao Pháp là De Mommorin, đại diện cho Vua Louis 16 và Giám mục Bá Đa Lộc, đại diện cho Vua nước Nam Hà (Chúa Nguyễn Phúc Ánh) ký kết một hiệp ước gồm 10 điều khoản gọi là Hiệp ước Versailles, tuy nhiên về sau gặp phải nhiều khó khăn về tài chánh, nước Pháp không thi hành hiệp ước này và chỉ hai năm sau, Vua Louis 16 bị cách mạng Pháp lật đổ vào năm 1789 và cả hai vợ chồng vị vua này đã bị đưa lên máy chém vào năm 1793.

Bá Đa Lộc cùng Hoàng Tử Cảnh về đến Việt Nam vào ngày 24 tháng 6 năm 1789 với bản hiệp ước không bao giờ được thi hành cùng một số người Pháp tình nguyện do Bá Đa Lộc tuyển mộ và cũng có mang về được một vài món quà do Vua Louis tặng cho Chúa Nguyễn Phúc Ánh.

Trong cuốn hồi ký “Con Rồng Việt Nam”, Cựu Hoàng Bảo Đại có nói đến một trong những tặng phẩm của Vua Louis gửi cho Nguyễn Phúc Ánh hồi thế kỷ thứ 18 khi kể lại buổi lễ ông được tấn phong làm Đông Cung Thái Tử vào ngày 22 tháng Giêng năm 1922 như sau:

“Vào 8 giờ sáng, Hoàng Đế (Vua Khải Định) được xa giá ra ngự triều. Xa giá của Ngài là chiếc kiệu có lính khênh. Chiếc kiệu này có một lịch sử khá dài. Quốc Vương Louis XVI của nước Pháp đã gửi tặng tổ tiên tôi là Hoàng Đế Gia Long, khi ký hòa ước Versailles năm 1787, giao kết giữa hai nước, và do Đức Cha Bá Đa Lộc, lúc ấy là sứ thần của Chúa Nguyễn, khi đưa Hoàng Tử Cảnh sang Pháp cầu viện. Từ đó, chiếc kiệu được dùng làm vật di chuyển cho các vị tiên đế để đi lại trong thành nội”.

24 năm sau, dưới thời Vua Louis XVIII (1814-1824), có một chiến thuyền của Pháp tên Cybèle đến Đà Nẵng và thuyền trưởng là Bá tước De Kergarison đã thông báo với triều đình Huế là Pháp Hoàng sai ông sang đòi Việt Nam phải thi hành bản Hiệp ước Versailles mà Giám mục Bá Đa Lộc đã ký kết với Pháp vào năm 1787 tại Paris. Vua Gia Long sai quan trả lời rằng những điều ký kết trong bản Hiệp ước Versailles đã không hề được nước Pháp thi hành nay bỏ đi không nói đến làm gì nữa.

HOÀNG TỬ CẢNH HỨA HẸN TẶNG LÚA GIỐNG CHO THOMAS JEFFERSON

Theo biên khảo gia Trần Đông Phong, Thomas Jefferson đến Pháp nhận chức Sứ Thần Toàn Quyền của Hoa Kỳ vào năm 1784 và ông đã được vị tiền nhiệm là Benjamin Franklin đưa đi giới thiệu khắp mọi giới tại Paris. Nhờ đó, Jefferson đã được biết những nhà trí thức hàng đầu cũng như những nghệ sĩ, những người trong giới chính trị của Pháp, điều đặc biệt là ông rất được Hoàng Hậu Marie Antoinette có cảm tình. Ngoài ra, Jefferson cũng là bạn thân của Hầu Tước De Lafayette, vị anh hùng người Pháp trong Chiến Tranh Cách Mạng Hoa Kỳ và De Lafayette đã giới thiệu ông với giới quý tộc và một trong những người ái mộ Jefferson lại chính là Hoàng Hậu Antoinette.

Trong tập Thư Tín của Thomas Jefferson có nhắc đã gặp gỡ “the young prince of that country” tức là Hoàng Tử Cảnh, không nói rõ gặp Hoàng Tử Cảnh trong trường hợp nào, trong thời gian nào, và gặp bao nhiêu lần. Tuy nhiên chúng ta có thể đoán được rằng ông đã gặp cậu bé Le Petit Prince này vào những buổi tiệc tùng lễ lạc mà Hoàng Hậu Marie Antoinette tổ chức hằng đêm hoặc là tại các salons về chính trị hay văn nghệ tại Paris mà Sứ Thần Thomas Jefferson vẫn thường tham dự. Ông không bỏ lỡ cơ hội làm quen với hoàng tử xứ Cochinchine để xin một ít hạt giống của loại lúa giống trên cạn đem về giồng tại Carolina.

Đối với người Việt Nam như Hoàng Tử Cảnh và một người Pháp đang sống ở Việt Nam như Giám mục Bá Đa Lộc thì chuyện tặng vài bao lúa giống cũng chẳng lấy gì làm quan trọng cho lắm, cho nên dĩ

nhiên là cả Hoàng Tử Cảnh cũng như Giám Mục Bá Đa Lộc đều hứa hẹn tặng lúa giống cho Thomas Jefferson.

Sau gần hai năm chờ đợi vẫn không nhận được tin gì từ phía Le Petit Prince, vào ngày 11 tháng 3 năm 1789, Jefferson viết thư cho ông Malesherbes, một nhà sinh vật học người Pháp nhờ ông này giúp cho Jefferson mua loại lúa giống cận từ xứ Cochinchine. Trong khi đó, Hoàng Tử Cảnh xuống tàu về nước cuối tháng 12 năm 1787. Phái đoàn Hoàng Tử Cảnh và Bá Đa Lộc phải mất gần hai năm trời mới về đến Việt Nam vào tháng 6 năm 1789, tức chỉ một tháng trước ngày Cách Mạng Pháp xảy ra vào ngày 14 tháng 7 năm 1789. Lúc đó vị hoàng tử bé con này mới được chín tuổi và chắc là vì còn là một đứa trẻ con cho nên cậu ta cũng quên mất lời hứa hẹn này dù rằng Hoàng Tử Cảnh mãi đến năm 1801 mới qua đời vì bệnh đậu mùa. Về phần Giám Mục Bá Đa Lộc thì ông vốn là người Pháp cho nên dĩ nhiên là ông ta chỉ muốn dành ảnh hưởng tại Việt Nam cho người Pháp và do đó mà chẳng có mặt mũi gì trong việc nhắc lại với Chúa Nguyễn Phúc Ánh lời yêu cầu của Thomas Jefferson, một điều chỉ có lợi cho nước Mỹ.

Như vậy, có thể nói rằng Hoàng Tử Cảnh là người Việt Nam đầu tiên đã gặp gỡ người Mỹ đầu tiên là ông Thomas Jefferson tại Paris vào năm 1787. Khoảng bảy năm sau, hoàng tử được phong Đông Cung Thái Tử vào năm 1794 rồi qua đời vào năm 1801 vì bệnh đậu mùa và ông Thomas Jefferson cũng đắc cử vào chức vụ Tổng Thống Hoa Kỳ vào năm 1801. Ông là vị Tổng Thống thứ ba của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

Vào tháng 5 năm 1803, chiếc thương thuyền đầu tiên của Hoa Kỳ mang tên là Fame đã đến viếng thăm Việt Nam, bỏ neo tại Vịnh Turon (Đà Nẵng) và Thuyền Trưởng Jeremah Briggs đã đi ra thăm Huế trong ba ngày. Trong cuốn Nhật ký hải hành của tàu Fame vẫn còn được lưu giữ, Thuyền Trưởng Briggs ghi lại rằng Vua Gia Long có gửi một vị cố đạo người Pháp đến hỏi thăm ông về nước Hoa Kỳ, như vậy thì có lẽ lúc đó nhà Vua không biết nhiều về quốc gia này.

Thật là một điều vô cùng đáng tiếc lúc đó Tổng Thống Hoa Kỳ Thomas Jefferson không được biết về chuyến đi này của Thuyền Trưởng Briggs, vì nếu biết thì có lẽ ông đã nghĩ đến việc nối lại sự liên lạc với người bạn mà ông đã gặp gỡ khoảng 15 năm về trước mà nếu còn sống thì đã trở thành Đông Cung Thái Tử của nước Cochinchine...

Đó cũng là một điều thật đáng tiếc cho Vua Gia Long vì nếu nhà vua biết rằng vị Tổng Thống của nước Hoa Kỳ vào thời gian đó lại có quen biết với con trai của ông hồi mới bảy tuổi tại Paris thì có lẽ ông đã nhân dịp này mà làm một vài cử chỉ thân thiện, chẳng hạn như đích thân mời Thuyền Trưởng Jeremah Briggs vào cung thăm hỏi về nước Mỹ thay vì nhờ một ông linh mục người Pháp, chẳng hạn như viết thư

bày tỏ tình hữu nghị với một người có quen biết con trai của ông bây giờ là vị nguyên thủ quốc gia Hoa Kỳ...

Nếu lúc đó, Vua Gia Long và vị Tổng Thống thứ ba của Hoa Kỳ là Thomas Jefferson có liên lạc với nhau thì có lẽ mối bang giao giữa hai nước Hoa Kỳ và Việt Nam có thể đã có nhiều thay đổi ngay từ đầu thế kỷ thứ 19 chứ không cần phải đợi đến một thế kỷ rưỡi. Về sau, vào năm 1950, khi chính phủ của vị Tổng Thống thứ 33 của Hoa Kỳ là Harry S. Truman lần đầu tiên chính thức thừa nhận Quốc Gia Việt Nam lúc bấy giờ là hậu duệ của Vua Gia Long là Cựu Hoàng Bảo Đại làm Quốc Trưởng.

(Trích bài viết về “Hứa Hẹn Tặng Lúa Giống” của Biên Khảo Gia Trần Đông Phong)

Tham khảo và trích các tài liệu sau:

(1)- Bảo Đại: “Con Rồng Việt Nam”, Le Dragon d’Annam, nguyên bản bằng tiếng Pháp - Nguyễn Phước Tộc xuất bản, California, 1990.

(2)- The Queen’s Happiness - Louis and Antoinette by Vincent Cronin

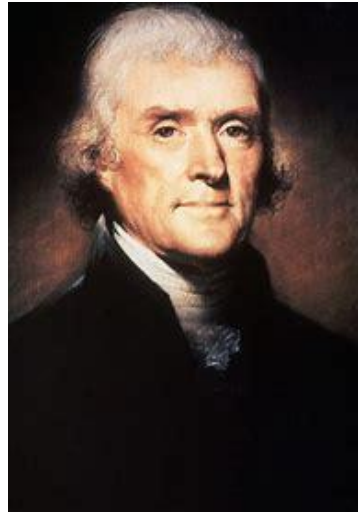
(3)- The Brother’s visit - Marie Antoinette The Last Queen of France - by Evelyne Lever

(4)- Danh Nhân và Sự Nghiệp Tập I và III của nhà văn Phạm Văn Tuấn

(5)- Bài viết Thomas Jefferson và Hoàng Tử Cảnh của Biên Khảo Gia Trần Đông Phong đăng ở Tạp Chí Thế Kỷ 21 số 231 và số 232 tháng chín và mười năm 2007.



Vua Louis XVI



Thomas Jefferson